

Số: /KH-UBND

Ngọk Réo, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
**Thực hiện “Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế
trên địa bàn xã Ngọk Réo đến năm 2030”**

Căn cứ Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 06/6/2026 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc Thực hiện “Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030”;

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã Ngọk Réo đến năm 2030”, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Duy trì vững chắc mức sinh thay thế trên địa bàn xã Ngọk Réo đến năm 2030; bảo đảm mỗi cặp vợ chồng có điều kiện thực hiện quyền và trách nhiệm sinh con phù hợp; nâng cao nhận thức của người dân về dân số và phát triển; tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản; góp phần nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Duy trì mức sinh thay thế phù hợp trên địa bàn xã, hạn chế tình trạng sinh quá ít con hoặc sinh quá nhiều con.
- Trên 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về kết hôn, sinh con để đạt mức sinh thay thế trên toàn xã.
- Ủy ban nhân dân xã thực hiện các chính sách hỗ trợ các cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi con đúng quy định của pháp luật.
- Phần đầu đa số các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện sinh đủ 2 con và nuôi dạy con tốt.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân về công tác dân số, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.
- Tăng tỷ lệ người dân được tiếp cận các thông tin, dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản có chất lượng.
- Nâng cao chất lượng tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em.
- củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác dân số tại cơ sở.
- Tăng cường sự phối hợp của các ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội

trong việc triển khai các hoạt động bảo đảm mức sinh thay thế.

- Góp phần nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội bền vững của xã đến năm 2030.

3. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ các hoạt động truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ Dân số - Phát triển.

- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội và cộng đồng dân cư.

- Bảo đảm thực hiện hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ KINH PHÍ

1. Đối tượng

- Nam, nữ thanh niên; các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ.

- Chính quyền, đoàn thể các cấp trong hệ thống chính trị; doanh nghiệp, tổ chức; người có uy tín, người đứng đầu tổ chức tại cộng đồng, cá nhân liên quan; Viên chức làm công tác dân số, y tế và các cá nhân liên quan.

2. Phạm vi và thời gian thực hiện

- Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi toàn xã.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

3. Kinh phí thực hiện: Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Chính quyền

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác Dân số và Phát triển; xác định duy trì mức sinh thay thế là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

- Quán triệt và triển khai đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo đảm mức sinh thay thế vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, thôn, làng trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp duy trì mức sinh thay thế.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội trong tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện sinh đủ hai con, chăm sóc sức khỏe sinh sản và Kế hoạch hóa gia đình.

- Quan tâm bố trí nguồn lực, bảo đảm kinh phí, nhân lực và các điều kiện cần thiết để triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã đến năm 2030.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác Dân số.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

a) Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kết luận số 149-KL/TW ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số bao gồm quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số. Tập trung tuyên truyền việc gia tăng tỷ lệ sinh để đạt và duy trì mức sinh thay thế trên toàn quốc, đặc biệt là vai trò của cá nhân, cặp vợ chồng trong việc sinh con để bảo đảm phát triển bền vững đất nước và hạnh phúc của người dân.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông, tuyên truyền về Nghị quyết 21-NQ/TW, Kết luận số 149-KL/TW, Nghị quyết số 72-NQ/TW và thực hiện mục tiêu để đạt và duy trì mức sinh thay thế.

- Xây dựng phóng sự, bản tin, tin bài đăng tải lên trang thông tin xã.

b) Phát triển các thông điệp truyền thông, nội dung tuyên truyền, vận động phù hợp với đặc điểm của địa bàn, nhóm đối tượng khác nhau; tập trung vận động, khuyến khích kết hôn, sinh đủ 2 con để đạt và duy trì mức sinh thay thế.

- Xây dựng hệ thống thông điệp truyền thông nội dung tuyên truyền vận động phù hợp với mục tiêu hỗ trợ đề cặp vợ chồng, cá nhân sinh con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

- Tuyên truyền về lợi ích của việc không kết hôn muộn, không sinh con quá muộn, không sinh nhiều con đối với phát triển kinh tế-xã hội. Đồng thời, tuyên truyền về các yếu tố bất lợi của việc kết hôn quá sớm, sinh con quá sớm, sinh con quá dày để nâng cao chất lượng dân số.

- Tập trung vận động đối với nam, nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, dự phòng vô sinh, điều trị vô sinh.

c) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động với hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Nâng cao hiệu quả của truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện, internet và mạng xã hội. Phát huy vai trò của những người có ảnh hưởng với công chúng, gia đình và dòng họ, già làng, trưởng bản... Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trực tiếp, nhất là các hoạt động truyền thông tại nhà, tại cộng đồng thông qua đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên, nhân viên y tế thôn bản.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện, internet và mạng xã hội.

- Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình, thôn, thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, tuyên truyền viên và nhân viên y tế.

d) Đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi trong hệ thống giáo dục. Mục tiêu của giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản phải bảo đảm trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng cơ bản, có hệ thống về cấu tạo, cơ chế hoạt động của các cơ quan sinh sản ở người, chăm sóc sức khỏe sinh sản; phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Đánh giá nhu cầu kiến thức và thực trạng việc giảng dạy các nội dung về dân số, sức khỏe sinh sản trong hệ thống giáo dục.

- Xây dựng và cập nhật chương trình, tài liệu đào tạo, giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường nhằm định hình giá trị của việc kết hôn, sinh con vì lợi ích gia đình và tương lai bền vững của đất nước.

3. Điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

- Rà soát các quy định, hương ước, quy ước và các văn bản có liên quan đến công tác dân số trên địa bàn; kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp với mục tiêu duy trì mức sinh thay thế trong giai đoạn hiện nay.

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định có tính chất hạn chế quyền sinh con không còn phù hợp với chủ trương, chính sách dân số và phát triển.

- Rà soát các quy định về xử lý vi phạm chính sách dân số hiện hành, bảo đảm thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với mục tiêu duy trì vững chắc mức sinh thay thế.

- Đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, góp phần ổn định quy mô dân số và nâng cao chất lượng dân số.

- Tăng cường phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định mới về công tác dân số để tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, Đảng viên và Nhân dân.

4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan

- Tăng cường và mở rộng khả năng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình cho người dân trên địa bàn xã, bảo đảm dịch vụ được cung cấp đầy đủ, kịp thời và thuận tiện.

- Nâng cao chất lượng khám, tư vấn và chăm sóc sức khỏe sinh sản; chú trọng tư vấn tiền hôn nhân, chăm sóc trước, trong và sau khi mang thai.

- Bảo đảm cung ứng thường xuyên, đầy đủ các phương tiện tránh thai an toàn, phù hợp với nhu cầu của người dân.

- Đa dạng hóa hình thức cung cấp dịch vụ như tư vấn trực tiếp tại trạm y tế, tư vấn tại cộng đồng, truyền thông nhóm nhỏ và qua các kênh phù hợp khác.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế và cộng tác viên dân số trong việc tư vấn và cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

Tăng cường phối hợp giữa y tế và các ban, ngành, đoàn thể để đưa dịch vụ đến gần người dân hơn, nhất là ở các thôn, làng.

- Đẩy mạnh truyền thông giáo dục về sức khỏe sinh sản, giúp người dân chủ động tiếp cận và sử dụng dịch vụ an toàn, hiệu quả.

5. Các nhiệm vụ và giải pháp khác

a) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng

- Cập nhật kiến thức mới, tập huấn cho đội ngũ người làm công tác dân số tuyến xã về kiến thức, kỹ năng mới, đáp ứng nhiệm vụ chuyển trọng tâm nội dung điều chỉnh mức sinh sang đạt và duy trì mức sinh thay thế trên toàn xã.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ làm công tác dân số cấp xã, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội. Đưa nội dung về bảo đảm mức sinh thay thế trên toàn quốc vào chương trình đào tạo, tập huấn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã đặc biệt là kiến thức, kỹ năng lồng ghép các nội dung về bảo đảm mức sinh thay thế trên toàn quốc vào nhiệm vụ, hoạt động của các ngành, đơn vị.

b) Kiểm tra, giám sát, đánh giá

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác dân số của địa phương, đơn vị.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát hỗ trợ, đánh giá việc thực hiện Chương trình; kịp thời đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn.

- Sơ kết, tổng kết hằng năm và giai đoạn 5 năm; đánh giá những kết quả đạt được, những mặt tồn tại cần khắc phục và giải pháp thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã đến năm 2030.

- Đôn đốc, theo dõi, phối hợp Trạm Y tế xã, các tổ chức chính trị xã hội tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển.

- Lồng ghép các nội dung dân số, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các phong trào tại địa phương.

- Thực hiện chế độ báo cáo khi có yêu cầu của cấp trên.

2. Trạm Y tế

- Tham mưu, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị xã hội chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động thực hiện chương trình, mục tiêu hàng năm, phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình, tại cộng đồng của cộng tác viên dân số, viên chức dân số và cán bộ y tế. Đăng tải các nội dung tuyên truyền lợi ích của việc sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn dân đối với công tác Dân số - Phát triển trên địa bàn xã.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch theo đúng quy định,

- Tổng hợp tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo UBND xã, cấp có thẩm quyền; tổ chức sơ kết và tổng kết kết quả thực hiện.

3. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống lao phát thanh của xã, đăng tin bài trên trang thông tin của xã tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển; mục tiêu duy trì mức sinh thay thế; lợi ích của việc sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Đăng tải tin, bài tuyên truyền về các tập thể, cá nhân, gia đình tiêu biểu thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc. Qua đó lan tỏa những cách làm hay, mô hình hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người dân trong việc duy trì mức sinh thay thế, nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn xã.

4. Các đơn vị trường học:

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về dân số và phát triển, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên, bình đẳng giới và xây dựng gia đình hạnh phúc cho học sinh.

- Lồng ghép nội dung dân số, sức khỏe sinh sản, giới tính và kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề, cuộc thi tìm hiểu về dân số và phát triển nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh.

- Phối hợp với trạm y tế, các tổ chức chính trị xã hội và phụ huynh trong công tác tuyên truyền, giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

- Tuyên truyền phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; nâng cao nhận thức về độ tuổi kết hôn phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng môi trường học đường lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng dân số và phát triển nguồn nhân lực trong tương lai.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển, trọng tâm là duy trì mức sinh thay thế.

- Lồng ghép nội dung dân số, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới vào các phong trào thi đua, cuộc vận động của từng tổ chức.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện chính sách dân số trên địa bàn xã

- Vận động nhân dân thực hiện sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; hạn chế tình trạng sinh con thứ ba trở lên.

- Phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện tốt chính sách dân số.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, già làng, người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân.

6. Ban quản lý các thôn

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển đến nhân dân trong thôn.

- Vận động người dân thực hiện sinh đủ hai con, góp phần duy trì mức sinh thay thế.

- Phối hợp với công tác viên dân số thường xuyên nắm bắt tình hình dân số, biến động dân cư, báo cáo kịp thời cho UBND xã và Trạm Y tế xã.

- Tổ chức lồng ghép nội dung dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản vào các cuộc họp thôn và sinh hoạt cộng đồng.

- Biểu dương, nhân rộng các hộ gia đình thực hiện tốt chính sách dân số, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

7. Chế độ báo cáo: Định kỳ **trước ngày 10/12** hằng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (*qua phòng Văn hoá – Xã hội*) để tổng hợp báo cáo Sở Y tế và cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện “Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã Ngọc Réo đến năm 2030”. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng Ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội (p/h);
- Phòng VH-XH xã (t/h);
- Trạm Y tế xã (t/h);
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công ích (t/h);
- Các đơn vị trường trên địa bàn xã (t/h);
- Ban Quản lý thôn (t/h);
- Lưu: VT, VHXX_(LTBT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Quốc Mạnh